

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Huỳnh Văn K**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Lưu Võ Thị Huệ T**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, thời gian sống ly thân kéo dài từ tháng 03/2018 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên anh K và chị T cùng có yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ghi nhận thời gian sống chung anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T thống nhất trình bày không có tài sản chung, nợ chung.

[7] Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T phải

chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án. Do anh chị thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Văn K và chị Lưu Võ Thị Huệ T không có tài sản chung, nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Huỳnh Văn K chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh K đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000105 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh K đã nộp đủ lệ phí.

- Chị Lưu Võ Thị Huệ T chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Huỳnh Văn K đã nộp thay cho chị Huệ T là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000106 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị Huệ T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thị Thanh Huệ